

Số: 375 /TB-BXD

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

**Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc
lĩnh vực hàng không dân dụng**

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ thuộc lĩnh vực hàng không dân dụng;

Bộ Xây dựng thông báo danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc lĩnh vực hàng không dân dụng kể từ ngày 01/07/2026 tại Phụ lục kèm theo.

Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc tiếp nhận văn bản kê khai giá và rà soát danh sách kê khai giá thuộc lĩnh vực hàng không dân dụng trình Bộ Xây dựng ban hành theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Thông báo này thay thế Thông báo số 384/TB-BGTVT ngày 27/12/2024 của Bộ Giao thông vận tải về danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trong lĩnh vực hàng không và Thông báo số 33/TB-BXD ngày 30/01/2026 của Bộ Xây dựng về danh sách bổ sung tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trong lĩnh vực hàng không./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Các Vụ: PC, KHTC;
- Cục Hàng không Việt Nam;
- Các doanh nghiệp tại Phụ lục kèm theo;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- Báo Xây dựng (để đăng tải);
- Lưu: VT, VT&ATGT(HNB).

KT. BỘ TRƯỞNG
XÂY DỰNG



Lê Anh Tuấn

**Phụ lục**

(Kèm theo Thông báo số 375 /TB-BXD ngày 29 tháng 06 năm 2026 của Bộ Xây dựng)

1. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa thường lệ hạng phổ thông cơ bản thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP	0100107518
2	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet Air	0102325399
3	Công ty cổ phần Hàng không Pacific Airlines	0301103030
4	Công ty cổ phần Hàng không Tre Việt	0107867370
5	Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt	3301644331
6	Công ty TNHH Hàng không Mặt Trời Phú Quốc	0110943141

2. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê sân đậu tàu bay thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Cảng hàng không Mặt Trời	1702318211

3. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê quầy làm thủ tục hành khách thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Cảng hàng không Mặt Trời	1702318211
4	Công ty cổ phần Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng	0401687781
5	Công ty cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	4201676638

4. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê băng chuyền hành lý thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Cảng hàng không Mặt Trời	1702318211
4	Công ty cổ phần Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng	0401687781
5	Công ty cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	4201676638

5. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê cầu dẫn khách lên, xuống tàu bay thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Cảng hàng không Mặt Trời	1702318211
4	Công ty cổ phần Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng	0401687781
5	Công ty cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	4201676638

6. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất trọn gói tại các cảng hàng không thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525

7. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ phân loại tự động hành lý đi thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525

2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	4201676638

8. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ tra nạp xăng dầu hàng không thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam (SKYPEC)	0100107638
2	Công ty cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex	0102734592
3	Công ty cổ phần Thương mại xăng dầu Tân Sơn Nhất	0305515395
4	Công ty cổ phần Tập đoàn Nhiên liệu hàng không Đông Dương	0316373671

9. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ sử dụng hạ tầng hệ thống tra nạp ngầm cung cấp nhiên liệu tại cảng hàng không thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Thương mại xăng dầu Tân Sơn Nhất	0305515395

10. Danh sách tổ chức kinh doanh dịch vụ nhượng quyền khai thác dịch vụ tại cảng hàng không thực hiện kê khai giá

STT	Tổ chức kinh doanh dịch vụ	Mã số thuế
1	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP	0311638525
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vân Đồn – Chi nhánh Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn Sungroup	5701749847-001
3	Công ty cổ phần Cảng hàng không Mặt Trời	1702318211